

Số: 528/2026/QĐST - VHNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 549/2026/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 04 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Thị Thu T, sinh ngày 20/05/1991 ; Căn cước công dân số: 001191042141 do Bộ C cấp ngày 26/04/2022; Đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ I, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Và: Ông Phan Bá Hải T1, sinh ngày 09/03/1987; Căn cước công dân số: 025087015343 do Bộ C cấp ngày 26/04/2022; Đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ I, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu T và ông Phan Bá Hải T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H (nay là phường Đ), thành phố Hà Nội vào ngày 30/10/2014. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hòa thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp. Nay cả hai ông bà đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông bà xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phan Bá Bảo N, sinh ngày 26/08/2016; Phan Bảo N1, sinh ngày 22/06/2021. Ly hôn, ông bà thỏa thuận để bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Bảo Nam và Bảo N1 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Ông T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng/01 con kể từ sau khi ly hôn.

[3]. Về tài sản chung, nhà ở chung: Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Ông bà xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu cả.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[7]. Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thu T và ông Phan Bá Hải T1;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu T và ông Phan Bá Hải T1 xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phan Bá Bảo N, sinh ngày 26/08/2016; Phan Bảo N1, sinh ngày 22/06/2021. Ly hôn, ông bà thoả thuận để bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Bảo Nam và Bảo N1 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Ông T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng/01 con kể từ sau khi ly hôn cho đến khi có sự thay đổi khác. Ông T1 có quyền thăm nom con không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Ông bà xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Toà án: Bà Trần Thị Thu T tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0009162 ngày 14/04/2026 của Thi hành án dân sự TP ..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV 3 - HN;
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội
- UBND phường Định Công, TP. Hà Nội;
(ĐKKH số 192/2014 ngày 30 /10/2014
UBND phường Định Công, Q. Hoàng Mai,
(nay là P. Định Công - TP. Hà Nội);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tiến

